

MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC VIẾT ĐOẠN VĂN CHO HỌC SINH LỚP 3

Vũ Thị Thu Hiền*, Nguyễn Tâm An
Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non, Trường Đại học Hải Phòng
*Email: hienvtt@dhhp.edu.vn

Ngày nhận bài: 30/9/2025

Ngày nhận bài sửa: 08/10/2025

Ngày duyệt đăng: 12/11/2025

Tóm tắt: Bài báo tập trung nghiên cứu vấn đề phát triển năng lực viết đoạn văn cho học sinh lớp 3 - một năng lực quan trọng trong các kỹ năng sử dụng tiếng Việt. Xuất phát từ thực tế học sinh thường gặp khó khăn về vốn từ, ngữ pháp, tổ chức ý tưởng và khả năng diễn đạt, nghiên cứu đề xuất các biện pháp để giải quyết những khó khăn này. Các biện pháp được đề xuất gồm: (1) rèn luyện kỹ năng xây dựng dàn ý; (2) tích hợp hoạt động đọc - nói - viết để tăng cường tính liên thông giữa các kỹ năng ngôn ngữ; (3) tổ chức trải nghiệm và quan sát (4) đa dạng hóa phương pháp và hình thức luyện tập (5) khuyến khích viết sáng tạo và cá nhân hóa nội dung; (6) tăng cường phản hồi tích cực và đánh giá thường xuyên. Nghiên cứu cho thấy sự kết hợp linh hoạt các biện pháp mang lại hiệu quả tích cực trong việc phát triển năng lực viết văn của học sinh.

Từ khóa: Năng lực viết, phát triển năng lực, viết đoạn văn.

SOME PEDAGOGICAL MEASURES TO DEVELOP PARAGRAPH WRITING COMPETENCE FOR THIRD-GRADE STUDENTS

Abstract: The article investigates the development of paragraph writing competence among third-grade students, a core component of Vietnamese language proficiency in primary education. Recognizing that learners often face difficulties related to limited vocabulary, grammatical accuracy, idea organization, and expressive ability, the study proposes a set of pedagogical interventions to address these challenges. The recommended strategies include: (1) fostering skills in constructing outlines; (2) integrating reading, speaking, and writing activities to strengthen the interconnectivity of language competencies; (3) designing experiential and observational learning opportunities; (4) diversifying instructional methods and practice formats; (5) promoting creative writing and the personalization of content; and (6) enhancing formative assessment and constructive feedback. The study indicates that the flexible integration of these measures yields positive effects on the development of students' writing competence.

Key words: Writing skills, development capacity, paragraph writing.

1. Mở đầu

Viết đoạn văn là một kỹ năng quan trọng trong học tập tiếng Việt ở tiểu học. Ở lớp 3, học sinh được rèn luyện viết các đoạn văn với dung lượng khoảng 7-10 câu, với hai dạng văn bản miêu tả và kể chuyện. Đối với học sinh (HS) lớp 3, kỹ năng viết vẫn là một kỹ năng khó nhất trong số các kỹ năng sử dụng ngôn ngữ (nghe, nói, đọc, viết). HS lớp 3 gặp nhiều khó khăn khi rèn luyện kỹ năng này, các em hay gặp phải những lỗi sai như sử dụng từ không đúng, viết câu sai ngữ pháp, sắp xếp ý lộn xộn, thiếu mạch lạc, logic hoặc mắc phải những lỗi sai vì thiếu vốn sống. Vì vậy, việc tìm những biện pháp để phát triển năng lực viết đoạn văn cho HS là việc giáo viên (GV) cần phải quan tâm. Bài báo này chúng tôi đề xuất một số biện pháp để GV có thể vận dụng trong việc tổ chức hoạt động dạy học viết đoạn văn cho HS, phát triển năng lực viết của các em.

2. Tổng quan nghiên cứu

Francine Prose [4] cho rằng kỹ năng viết của HS sẽ phát triển hơn rất nhiều khi các em được tiếp xúc thường xuyên với các văn bản mẫu chất lượng cao, đặc biệt là các tác phẩm văn học. Thông qua việc đọc như một người viết (Read Like a Writer), HS không chỉ đọc để hiểu nội dung mà còn tập trung quan sát, phân tích để nhận ra các “kỹ thuật viết” mà tác giả sử dụng, từ đó HS có thể học hỏi và áp dụng linh hoạt những kỹ thuật đó vào bài viết của mình, tạo nền tảng cho sự phát triển khả năng viết sáng tạo và hiệu quả.

Francine Prose cũng giới thiệu mô hình “Your Turn Lessons” - một phương pháp dạy học viết theo từng bước cụ thể: từ việc GV giới thiệu và phân tích mẫu văn bản, hướng dẫn học sinh quan sát, nhận biết các kỹ thuật viết, đến việc HS thực hành viết dưới sự hỗ trợ của GV và cuối cùng là HS viết độc lập cùng với các hoạt động phản hồi, thảo luận và tự đánh giá. Mô hình này giúp HS không chỉ hiểu sâu về cấu trúc và kỹ thuật viết mà còn phát triển tư duy phản biện, khả năng tổ chức ý tưởng, cũng như tạo dựng thói quen tự học, tự chỉnh sửa trong quá trình viết.

Lê Phương Nga và Đặng Phương Nga cho rằng việc vận dụng các phương pháp tích cực đóng vai trò quan trọng nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo của HS. Các phương pháp này bao gồm: phương pháp quan sát - gợi mở, trong đó HS được quan sát tranh ảnh, vật thật hoặc đoạn văn mẫu, sau đó GV gọi hỏi theo trình tự để các em hình thành ý tưởng; phương pháp thực hành luyện tập theo trình tự từ luyện câu, đoạn đến viết bài hoàn chỉnh, được thực hiện thường xuyên trên lớp và ở nhà để hình thành kỹ năng vững chắc. [3]

Lê Ngọc Tường Khanh [2] cho rằng bản chất của “viết” là một quá trình tư duy: “Khi viết, HS học cách “sưu tập” thông tin, lựa chọn chúng để phản ánh những suy nghĩ và quan điểm của mình”. Để làm được điều này, người học cần được rèn luyện tư duy hình tượng, óc quan sát, trí tưởng tượng; cần học cách sắp xếp những điều thu nhận được thành một hệ thống; khả năng

tái hiện thông tin và diễn đạt chúng thông qua sự thông đạt kiến thức ngôn ngữ. Bên cạnh đó, người học cũng cần rèn luyện kỹ năng tư duy như phân tích, tổng hợp, so sánh,... để có thể phân tích và thông hiểu đề bài thật tường minh.

Theo Donn Byrne “viết là dành cho người đọc. Khi viết, chúng ta mã hóa những suy nghĩ thành ngôn ngữ. Vì người đọc không hiện diện ngay lúc chúng ta viết nên chúng ta phải luôn lưu ý đến cách viết như sắp xếp ý, viết câu, thông tin cần truyền đạt.” [1]

Có thể nói, việc nghiên cứu các biện pháp phát triển năng lực viết của HS là một vấn đề được nhiều nhà nghiên cứu trong và ngoài nước quan tâm. Tuy nhiên, không phải tất cả các biện pháp đó đều phù hợp với HS ở Việt Nam. Một số biện pháp thành công ở những môi trường văn hóa khác lại tỏ ra chưa phù hợp ở Việt Nam. Vì vậy, việc lựa chọn các biện pháp, vận dụng chúng đòi hỏi sự tìm hiểu, nghiên cứu kỹ lưỡng.

3. Điều tra thực trạng

Để có cơ sở đề xuất các biện pháp phù hợp nhằm phát triển năng lực viết đoạn văn cho học sinh lớp 3, nhóm nghiên cứu đã tiến hành khảo sát thực trạng tại hai trường tiểu học thuộc địa bàn thành phố Hải Phòng (Trường Tiểu học Nguyễn Văn Tố, Trường Tiểu học Trần Hưng Đạo). Đối tượng khảo sát gồm 123 học sinh lớp 3 và 4 giáo viên dạy Tiếng Việt. Các công cụ khảo sát được sử dụng bao gồm: phiếu hỏi dành cho giáo viên, bài kiểm tra viết đoạn văn của học sinh và phỏng vấn ngắn. Kết

quả khảo sát cho thấy, năng lực viết đoạn văn của học sinh lớp 3 còn nhiều hạn chế, thể hiện ở các khía cạnh sau: 65% học sinh chưa xác định được ý chính của đoạn văn, viết lan man, thiếu tập trung vào chủ đề; 72% học sinh mắc lỗi diễn đạt, sử dụng từ chưa chính xác, câu sai ngữ pháp, liên kết lỏng lẻo; 58% học sinh gặp khó khăn trong việc vận dụng vốn sống, vốn ngôn ngữ, dẫn đến nội dung bài viết còn nghèo nàn, khô khan. Chỉ có 20% học sinh viết được đoạn văn đạt yêu cầu về bố cục, nội dung rõ ràng, diễn đạt tự nhiên và thể hiện cảm xúc. Khi được hỏi về thái độ đối với hoạt động viết, đa số học sinh cho biết các em chưa thực sự hứng thú với việc viết đoạn văn; phần lớn coi đây là nhiệm vụ bắt buộc hơn là một hình thức thể hiện bản thân. Nguyên nhân chủ yếu đến từ việc các em thiếu trải nghiệm thực tế, vốn từ còn hạn chế và chưa được hướng dẫn cụ thể về cách triển khai ý. Kết quả điều tra 4 giáo viên dạy Tiếng Việt cho thấy phần lớn giáo viên nhận thức rõ vai trò của việc dạy viết trong phát triển năng lực ngôn ngữ, song quá trình tổ chức dạy học vẫn còn nhiều khó khăn. 75% giáo viên nhận định thời lượng dành cho dạy viết chưa đủ để hướng dẫn học sinh luyện tập thường xuyên. Một số giáo viên thừa nhận việc dạy học viết hiện nay vẫn thiên về sản phẩm cuối cùng hơn là quá trình rèn luyện; chưa chú trọng hướng dẫn học sinh tìm ý, lập dàn ý hoặc phản hồi sau khi viết.

Như vậy, có thể thấy thực trạng dạy và học viết đoạn văn ở lớp 3 hiện nay còn tồn tại nhiều hạn chế. Học sinh chưa được

tạo điều kiện để phát triển năng lực viết một cách tự nhiên, sáng tạo; trong khi đó, giáo viên còn thiếu biện pháp cụ thể để khơi gợi hứng thú và hướng dẫn học sinh viết hiệu quả. Từ thực trạng này, việc nghiên cứu, lựa chọn và vận dụng các biện pháp phát triển năng lực viết đoạn văn cho học sinh lớp 3 là hết sức cần thiết và mang tính cấp bách.

4. Đề xuất biện pháp

4.1. Tổ chức hoạt động trải nghiệm, quan sát

Hoạt động trải nghiệm, quan sát đóng vai trò quan trọng trong việc giáo dục và hình thành kiến thức cho HS, đặc biệt đối với học sinh lớp 3. Việc tiếp nhận kiến thức thông qua những trải nghiệm thực tiễn, hình ảnh trực quan và các tình huống gắn liền với đời sống hằng ngày là một biện pháp có hiệu quả. Trải nghiệm cũng giúp HS bồi đắp thêm cảm xúc, những kỷ niệm chân thực để viết thông qua các hoạt động như: tham gia trò chơi, chăm sóc cây, tham quan bảo tàng,... Quan sát giúp HS rèn kỹ năng phát hiện chi tiết và toàn thể; so sánh, liên tưởng, tưởng tượng,... khi tiếp xúc với sự vật, hiện tượng, con vật... Tóm lại, HS có trải nghiệm và vốn sống thực tế để viết văn, tránh viết chung chung, hoặc mắc phải lỗi sai vì thiếu thực tiễn.

Việc tổ chức hoạt động trải nghiệm, quan sát giúp HS hình thành thêm nhận thức về thế giới xung quanh, hình thành cho các em nhiều hơn về kỹ năng kỹ xảo thông qua hoạt động này. Đặc biệt trong môn Tiếng Việt, nó sẽ giúp HS hình thành kiến thức một cách chủ động. Để

làm được điều đó GV cần: sử dụng đa dạng các phương tiện học tập như tranh ảnh, video hay trong thực tế hướng dẫn HS quan sát cảnh vật, con vật, đồ vật và ghi lại kết quả sau buổi trải nghiệm; tích cực cho HS tham gia những hoạt động bên ngoài như: trồng cây, thăm vườn trường, tham quan thư viện,... Từ đó HS có thể tăng thêm hiểu biết, làm phong phú hơn cho nội dung đoạn văn mình viết.

Để hoạt động này đạt hiệu quả GV có thể tổ chức các hoạt động cho HS tham gia: tham gia trò chơi dân gian; cho HS chăm sóc 1 cái cây; tổ chức tham quan học tập bảo tàng;... sau đó cho HS ghi lại “nhật kí trải nghiệm”. HS sẽ ghi lại một vài câu sau mỗi một hoạt động của quá trình trải nghiệm để làm tư liệu để viết đoạn văn. Thông qua quá trình quan sát, ghi nhớ và viết lại những điều đã trải qua, HS được rèn luyện kỹ năng ghi chép, diễn đạt bằng ngôn ngữ viết một cách rõ ràng, mạch lạc. Đồng thời, các em cũng phát triển khả năng tư duy, biết liên hệ thực tế và rút ra bài học từ trải nghiệm của bản thân. Việc tham gia vào các hoạt động cụ thể còn giúp HS hình thành kỹ năng làm việc độc lập, có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao, biết hợp tác và giao tiếp hiệu quả khi làm việc nhóm. Đặc biệt, những trải nghiệm gắn liền với văn hóa và thiên nhiên góp phần nuôi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước và bồi dưỡng năng lực thẩm mỹ cho HS. Đây chính là nền tảng quan trọng giúp các em phát triển toàn diện cả về năng lực và phẩm chất.

Ngoài ra, GV có thể tổ chức cho học sinh các hoạt động quan sát có tính định hướng. Có thể cho HS quan sát vật thật, tranh ảnh, video... GV nên hướng dẫn học sinh quan sát theo trình tự: tổng thể -> chi tiết -> cảm xúc. Kết hợp những câu hỏi gợi ý giúp học sinh có thêm cơ sở quan sát như: “Em thấy màu sắc ra sao? Hình dáng thế nào? Các chi tiết ra sao? Em thích nhất điều gì?...” và ghi vào “Sổ tay quan sát”.

Để giúp các em viết được đoạn văn mạch lạc sau khi tham gia hoạt động trải nghiệm, quan sát, giáo viên cần hướng dẫn các em lập dàn ý một cách rõ ràng. Trước hết, học sinh cần xác định nội dung chính muốn viết, dựa vào nhật kí trải nghiệm đã ghi chép. Sau khi lập dàn ý, GV hướng dẫn HS viết đoạn văn hoàn chỉnh, nhấn mạnh việc viết đúng chính tả, ngữ pháp, diễn đạt mạch lạc, có cảm xúc.

Tiếp theo, tổ chức hoạt động nhận xét và đánh giá bài viết theo nhóm và trước lớp. HS trong nhóm sẽ đọc bài viết cho nhau nghe, cùng góp ý về nội dung, cách diễn đạt và lỗi chính tả. Sau đó, đại diện nhóm trình bày bài viết tốt nhất trước lớp để cả lớp cùng nghe và nhận xét. GV và HS cần đưa ra góp ý mang tính xây dựng, đồng thời động viên, khích lệ tinh thần học tập của các em. Thông qua hoạt động này, HS không chỉ rèn luyện kỹ năng viết mà còn phát triển tư duy, sự tự tin và tinh thần hợp tác trong học tập.

4.2. Kết hợp đọc - nói - viết

Kết hợp đọc - nói - viết là một trong những biện pháp mang tính ứng dụng cao.

Để giúp học sinh kết hợp đọc - nói - viết một cách mạch lạc giáo viên nên cho học sinh đọc những đoạn văn mẫu, sau đó hướng dẫn các em phân tích ý chính và cách triển khai nội dung. Tiếp theo, tổ chức hoạt động nói dựa trên tranh ảnh hoặc trải nghiệm thực tế. Cuối cùng, các em vừa luyện viết lại đoạn kể, tả dựa vào bài mẫu đã đọc, vừa được khuyến khích viết sáng tạo từ cảm nhận riêng, nhờ vậy bài văn vừa có tính mẫu mực vừa mang dấu ấn cá nhân.

Việc tổ chức hoạt động đọc cho học sinh đóng vai trò rất cần thiết trong sử dụng phương pháp kết hợp đọc - nói - viết, hoạt động này giúp học sinh phát triển và mở rộng vốn từ, học tập cách viết câu cách diễn đạt, sắp xếp các ý trong nội dung,... qua các đoạn văn mẫu trong SGK hay trong sách.

Có rất nhiều hình thức tổ chức hoạt động đọc sách cho học sinh, ví dụ như: đọc cá nhân kết hợp đưa ra những câu hỏi gợi ý để khám phá cách viết đoạn văn mẫu; làm việc nhóm, đọc đoạn văn và cùng nhau trao đổi, thảo luận về cách viết đoạn văn

Ở hình thức đọc cá nhân, HS đọc đoạn văn, gạch chân, đánh dấu những ý đặc sắc trong đoạn văn, rút ra điều cần học tập: cách diễn đạt câu, cách sắp xếp ý của tác giả, áp dụng vào bài viết của mình để thêm sinh động. VD: GV đưa ra 1 đoạn văn mẫu miêu tả về 1 trang phục dân tộc mà em biết (SGK Tiếng Việt 3, tập 2, Cánh Diều). Sau khi cho HS đọc kỹ đoạn văn, GV đưa ra hệ thống câu hỏi gợi ý như: “Trang phục ấy của dân tộc nào? Trang phục có màu sắc, họa tiết như thế nào?”

Trang phục đó có gì đặc biệt?...” từ những gợi ý đó học sinh có thể xây dựng thành những câu văn hoàn chỉnh.

Đối với hình thức làm việc nhóm, đọc đoạn văn và cùng nhau trao đổi, thảo luận về cách viết, đây là hình thức được GV thường xuyên sử dụng trong các tiết học. GV sẽ giao nhiệm vụ cụ thể công việc cho từng nhóm trong thời gian nhất định, cả nhóm sẽ tham gia trao đổi, thảo luận, xây dựng một đoạn văn miêu tả, kể chuyện khác dựa trên đoạn văn mẫu GV đã cho.

Hoạt động nói là một hoạt động rất cần thiết trong việc phát triển ngôn ngữ cho HS. Việc dạy học cần đảm bảo tiến trình phát triển ngôn ngữ tự nhiên của HS, đặc biệt là ở bậc tiểu học, khi mà khả năng nghe - nói của các em thường phát triển sớm và vững chắc hơn so với đọc - viết. Do đó, cần chú trọng rèn luyện khả năng diễn đạt bằng lời nói cho HS, coi đây là nền tảng quan trọng để các em chuyển sang kỹ năng viết một cách hiệu quả. Thông qua việc nói, HS được hình thành ý tưởng, rèn luyện cách tổ chức nội dung và làm quen với việc thể hiện suy nghĩ một cách rõ ràng, mạch lạc. Chính điều này sẽ cung cấp “chất liệu” cần thiết cho các em khi viết đoạn văn, giúp quá trình học viết trở nên tự nhiên và dễ dàng hơn.

Tổ chức hoạt động nói có đa dạng các hình thức: Tạo tình huống giao tiếp tự nhiên, gần gũi, cho xem đồ vật thật, tranh ảnh, video,...; tổ chức nhiều hình thức nói linh hoạt, phù hợp với đề tài: nói cặp đôi, nói trong nhóm nhỏ, trước lớp,... Ngoài ra,

GV còn đóng vai trò định hướng bằng cách đưa ra những câu hỏi gợi ý.

Ví dụ: Giáo viên có thể đưa ra một chủ đề: “Cảnh đẹp quê hương đất nước”. Giáo viên có thể chuẩn bị tranh ảnh, video cho học sinh quan sát, sau đó thực hiện nói theo cặp, theo nhóm và nói trước lớp.

Hoạt động nói có thể kết hợp chặt chẽ với hoạt động viết để hỗ trợ HS trong quá trình phát triển ngôn ngữ. Trước khi nói, các em có thể ghi tóm tắt lại những ý chính sẽ nói, sắp xếp các ý theo trình tự hợp lí. Việc này giúp HS nói một cách rõ ràng, mạch lạc, không nói lan man. Hoạt động nói không chỉ rèn luyện khả năng nói mà còn cung cấp chất liệu cho hoạt động viết, khiến việc viết trở nên dễ dàng và mạch lạc hơn. Sự kết hợp giữa nói và viết góp phần phát triển toàn diện các kỹ năng ngôn ngữ của HS.

Việc dạy học ngôn ngữ ở tiểu học cần chú trọng đến sự kết hợp giữa các kỹ năng đọc, nói và viết. Thông qua hoạt động nói, HS được rèn luyện khả năng diễn đạt, hình thành và sắp xếp ý tưởng một cách mạch lạc. Từ bài nói, các em có thể viết thành đoạn văn hoàn chỉnh. Kỹ năng đọc cũng đóng vai trò quan trọng, giúp HS tiếp nhận ngôn ngữ chuẩn mực, mở rộng vốn từ và cách diễn đạt, từ đó hỗ trợ hiệu quả cho cả nói và viết. Tóm lại, đọc - nói - viết được kết hợp với nhau để liên thông các kỹ năng, phát triển năng lực giao tiếp toàn diện cho HS.

4.3. Rèn kỹ năng xây dựng ý cho đoạn văn

Đối với HS lớp 3 việc rèn cho các em kỹ năng xây dựng ý cho đoạn văn là vô cùng cần thiết, bởi nếu được rèn giữa thường xuyên, các em sẽ biết xác định đúng chủ đề, không viết lan man, đồng thời biết sắp xếp ý theo trình tự hợp lí của cấu trúc một đoạn văn. Quá trình rèn luyện giúp các em phát triển khả năng tìm ý, sắp xếp các câu văn, đồng thời góp phần rèn cho các em tư duy logic, liên kết ý làm đoạn văn trở nên mạch lạc, sáng tỏ. Để rèn kỹ năng xây dựng ý cho đoạn văn GV nên:

Hướng dẫn HS xác định ý chính của đoạn văn, GV nên đưa ra những câu hỏi gợi ý: “Đoạn văn nói về ai, nói về cái gì?” “Nội dung chính của đoạn văn sẽ tập trung vào vấn đề nào?”. Từ đó HS xác định được câu chủ đề của đoạn văn. Sau đó, các em sẽ lập dàn ý ngắn gọn bằng gạch đầu dòng hoặc trình bày dưới dạng sơ đồ tư duy để dễ hình dung và sắp xếp bố cục. Trong quá trình triển khai ý, giáo viên có thể sử dụng hệ thống câu hỏi cụ thể như: “Ai? Làm gì? Ở đâu? Khi nào? Như thế nào?...” để định hướng, giúp HS phát triển ý theo trình tự logic. Thông qua cách làm này, các em không chỉ nắm vững nội dung đoạn văn mà còn hình thành thói quen viết đoạn văn rõ ràng, mạch lạc và có đủ ý.

Ví dụ đề bài yêu cầu: “Em hãy viết một đoạn văn (7-10 câu) miêu tả về bà của em.” Để giúp HS xác định ý chính của đoạn văn, GV đưa ra câu hỏi: “Bài tập yêu cầu em miêu tả ai?” Tiếp theo, GV sẽ đưa ra một số câu hỏi như: “Khuôn mặt, dáng người, mái tóc...của bà như thế nào? Bà thường chăm sóc em ra sao? Em thường thể

hiện cảm xúc như thế nào đối với bà?”. Từ những gợi ý của GV, HS xác định được chủ đề và lập được dàn ý cho đoạn văn. Dưới đây là sơ đồ tư duy mà một học sinh lớp 3 đã vẽ để triển khai các ý cho phần nội dung của đoạn văn.



Sơ đồ 1. Sơ đồ tư duy của học sinh cho đoạn văn miêu tả bà em

4.4. Đa dạng hóa phương pháp và hình thức luyện tập

Để phát triển năng lực viết đoạn văn cho HS lớp 3, GV cần chú ý đa dạng hóa phương pháp và hình thức luyện tập. Thay vì chỉ cho HS ngồi viết một cách máy móc, căng thẳng, GV có thể tổ chức những trò chơi ngôn ngữ nhẹ nhàng, gần gũi như xếp các câu rời thành một đoạn văn hoàn chỉnh hoặc điền từ còn thiếu để hoàn thiện đoạn văn. Qua đó, các em vừa ôn luyện về cấu trúc câu, vừa rèn luyện khả năng nhận biết mạch lạc của đoạn văn. Bên cạnh đó, hình thức viết tiếp sức cũng là một biện pháp hấp dẫn. GV sẽ giao cho mỗi HS viết một câu, sau đó ghép tất cả các câu lại thành một đoạn văn chung. Hoạt động này không chỉ tạo sự tò mò, hứng khởi mà còn giúp các em cảm nhận rõ vai trò của từng câu trong việc tạo nên một đoạn văn hoàn chỉnh. Ngoài ra, việc

tổ chức hoạt động nhóm nhỏ cũng rất cần thiết. Các em có thể cùng nhau thảo luận ý tưởng, đưa ra dàn ý chung, rồi từ đó mỗi học sinh viết một đoạn văn riêng dựa trên ý tưởng tập thể. Cách làm này vừa rèn tư duy hợp tác, vừa phát huy được sự sáng tạo và phong cách riêng của từng em. Nhờ sự kết hợp linh hoạt của các biện pháp trên, học sinh lớp 3 sẽ từng bước hình thành kỹ năng viết đoạn văn, biết cách triển khai ý tưởng, trình bày mạch lạc và nuôi dưỡng tình yêu đối với việc học viết.

4.5. Khuyến khích viết sáng tạo và cá nhân hóa

Để phát triển năng lực viết đoạn văn cho HS lớp 3, GV không chỉ dừng lại ở việc dạy các em viết đúng câu, đúng chính tả mà còn cần quan tâm đến việc rèn luyện tư duy, cảm xúc và khả năng diễn đạt cá nhân. Một trong những biện pháp quan trọng là đa dạng hóa phương pháp và hình thức luyện tập. Thay vì chỉ cho HS viết theo khuôn mẫu, GV có thể tổ chức các trò chơi ngôn ngữ sinh động như xếp các câu rời thành một đoạn văn hoàn chỉnh hoặc điền những từ còn thiếu để tạo thành đoạn văn. Những hoạt động này vừa giúp HS củng cố kiến thức ngữ pháp, vừa tạo ra không khí học tập nhẹ nhàng, sinh động. Bên cạnh đó, hoạt động viết tiếp sức cũng là một cách thức hấp dẫn: mỗi HS viết một câu, rồi ghép lại thành đoạn văn chung của cả lớp. Không chỉ mang tính giải trí, hoạt động này còn giúp các em nhận ra mối quan hệ chặt chẽ giữa các câu và rèn luyện khả năng viết mạch lạc. Ngoài ra, việc chia lớp thành

những nhóm nhỏ để thảo luận ý tưởng cũng rất hữu ích. Các em được cùng nhau bàn bạc, xây dựng dàn ý, rồi sau đó mỗi em viết một đoạn văn riêng dựa trên ý tưởng tập thể. Cách làm này vừa phát huy tinh thần hợp tác, vừa khuyến khích sự sáng tạo và khả năng diễn đạt cá nhân.

Song song với việc đa dạng hóa phương pháp, GV cũng cần khuyến khích viết sáng tạo và cá nhân hóa để học sinh thấy rằng viết văn không phải là “chép theo mẫu”, mà là một cơ hội để thể hiện cảm xúc thật của bản thân. GV có thể hướng dẫn các em viết về những trải nghiệm quen thuộc trong cuộc sống hàng ngày như một ngày đi học đáng nhớ, một người bạn thân thiết hay kỷ niệm với gia đình. Khi viết về điều mình từng chứng kiến, từng trải qua, HS sẽ có cảm xúc tự nhiên, từ đó diễn đạt một cách chân thành và gần gũi hơn. Đồng thời, việc cho phép HS tự chọn đề tài theo sở thích cũng góp phần nuôi dưỡng hứng thú viết văn. Có em thích viết về thú cưng, có em lại muốn viết về chuyến đi chơi hoặc thậm chí là một ước mơ nhỏ bé của mình... Chính sự tự do lựa chọn này giúp các em cảm thấy viết văn là một hành trình khám phá bản thân chứ không phải là nhiệm vụ nặng nề. Quan trọng hơn cả, GV cần tôn trọng sự khác biệt trong cách diễn đạt. Mỗi HS có giọng điệu riêng, cách nhìn nhận sự việc riêng và chính sự đa dạng ấy làm cho mỗi đoạn văn trở thành một sản phẩm độc đáo. Thay vì bắt buộc HS viết giống hệt văn mẫu, GV nên động viên, ghi nhận sự sáng tạo và giúp các em dần hoàn thiện kỹ năng diễn đạt của mình.

Như vậy, việc kết hợp linh hoạt giữa đa dạng hóa phương pháp luyện tập và khuyến khích viết sáng tạo, cá nhân hóa sẽ giúp HS lớp 3 không chỉ viết đúng, viết hay mà còn biết cách bộc lộ tình cảm, suy nghĩ chân thực. Dần dần, các em sẽ hình thành kỹ năng viết đoạn văn mạch lạc, phát triển tư duy sáng tạo và quan trọng hơn là nuôi dưỡng niềm yêu thích đối với việc viết. Đây chính là nền tảng quan trọng để HS tiếp tục rèn luyện, tiến bộ ở các cấp học cao hơn và có khả năng sử dụng ngôn ngữ một cách linh hoạt trong cuộc sống.

4.6. Tăng cường phản hồi tích cực và đánh giá thường xuyên

Ngoài việc đa dạng hóa phương pháp luyện tập và khuyến khích viết sáng tạo, GV cũng cần chú trọng đến việc tăng cường phản hồi tích cực và đánh giá thường xuyên để hỗ trợ HS tiến bộ. Mỗi bài viết của HS đều xứng đáng được trân trọng và phản hồi chi tiết. Thay vì chỉ chấm điểm khô khan, GV nên đưa ra những nhận xét cụ thể: khen ngợi những câu văn hay, ý tưởng độc đáo, đồng thời góp ý nhẹ nhàng về cách diễn đạt, cách dùng từ hoặc sắp xếp ý sao cho mạch lạc hơn. Cách phản hồi này không chỉ giúp HS nhận ra ưu điểm và hạn chế trong bài viết của mình mà còn tạo động lực để các em tự tin hơn trong những lần viết sau. Bên cạnh đó, GV có thể khuyến khích HS tự nhận xét bài viết của chính mình và bài viết của bạn bè. Việc HS tự nhìn lại sản phẩm sẽ rèn luyện khả năng tự đánh giá, tự điều chỉnh, trong khi góp ý cho bạn sẽ giúp các em học thêm nhiều cách diễn đạt mới. Để việc đánh giá trở nên

rõ ràng và dễ thực hiện, GV có thể xây dựng bảng tiêu chí đơn giản, chẳng hạn gồm các yếu tố: xác định ý chính, viết câu rõ ràng, liên kết câu mạch lạc và thể hiện cảm xúc chân thực. Với bảng tiêu chí này, HS có thể dựa vào đó để tự đánh giá hoặc nhận xét cho bạn, đồng thời hiểu rõ hơn mục tiêu cần hướng tới khi viết đoạn văn. Nhờ sự kết hợp giữa phản hồi tích cực của GV, sự tự đánh giá của HS và việc áp dụng công cụ đánh giá cụ thể, quá trình rèn luyện viết văn sẽ trở nên liên tục, hiệu quả và giàu tính khích lệ.

5. Kết luận

Viết đoạn văn là một kỹ năng ngôn ngữ phức hợp, đòi hỏi học sinh không chỉ nắm vững kiến thức về từ, câu, đoạn mà còn biết vận dụng vốn sống, tư duy logic và cảm xúc cá nhân vào bài viết. Đối với học sinh lớp 3 - lứa tuổi mới bắt đầu hình thành kỹ năng viết độc lập - việc dạy học viết cần được tổ chức theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo và chú trọng phát triển năng lực. Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và điều tra thực tiễn, bài báo đã đề xuất 6 biện pháp nhằm phát triển năng lực viết đoạn văn cho học sinh lớp 3. Các biện pháp này có mối quan hệ hỗ trợ, hình thành một chu trình dạy học viết toàn diện, chú trọng cả quá trình và sản phẩm của hoạt động viết. Khi được áp dụng linh hoạt trong thực tiễn, chúng không chỉ giúp học sinh viết đúng, viết hay, mà còn bồi dưỡng tư duy sáng tạo, năng lực ngôn ngữ và phẩm chất thẩm mỹ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Donn Byrne (1998), *Teaching writing skills*, Longman.

2. Bùi Mạnh Hùng (tổng chủ biên) (2022), *Tiếng Việt 3* (tập 1,2), Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục Việt Nam.

3. Lê Ngọc Tường Khanh (2016), Dạy viết văn bản cho học sinh Tiểu học: Các quan điểm và định hướng cho chương trình sau 2015, *Tạp chí khoa học Giáo dục Việt Nam*, số 134, trang 75.

4. Lê Phương Nga và Đặng Phương Nga (1999), *Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở Tiểu học 1*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.

5. Francine Prose (2006), *Read Like a Writer*, HarperCollins.

6. Nguyễn Minh Thuyết (2022), *Tiếng Việt 3* (tập 2), Bộ sách Cánh Diều, NXB Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh.